

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 106/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đoàn Kim H** - sinh năm: 1993

Hộ khẩu thường trú: 19/5 Tân Thới H 13, khu phố 3A, phường Tân Thới H1, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 21C/1 phường Hiệp T 26, khu phố 2, phường Hiệp Th, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn H1** - sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Thôn Hội Khánh Đ, xã Vạn K, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Chị Đoàn Kim H và anh Nguyễn Văn H1.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: **Chị Đoàn Kim H và anh Nguyễn Văn H1 có 03 (ba) con chung là: Nguyễn Gia H2 - sinh ngày 10/6/2014, Nguyễn Gia H3 - sinh ngày 07/6/2016 và Nguyễn Gia Q - sinh ngày 13/01/2018.**

**Giao cho chị Đoàn Kim H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là Nguyễn Gia H2 - sinh ngày 10/6/2014 và Nguyễn Gia Q - sinh ngày 13/01/2018; giao cho anh Nguyễn Văn H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn**

Gia H1 - sinh ngày 07/6/2016 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai.

Chị H, anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị H, anh H1 có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: **Chị Đoàn Kim H** và anh **Nguyễn Văn H1** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: **Chị Đoàn Kim H** tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0003103 ngày 04 tháng 05 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn N. **Chị H** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn N;
- Chi cục THADS huyện Vạn N;
- UBND xã Vạn K (GDKKH số 09, cấp ngày 24/01/2014);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT; AV.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Hòa Thanh**